|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số: 481/BC-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 9 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết về hỗ trợ bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư của Dự án xây dựng hệ thống cấp nước**

**cho Khu kinh tế Vũng Áng**

Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra Tờ trình số 413/TTr-UBND ngày 21/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Dự thảo Nghị quyết về hỗ trợ bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư của Dự án xây dựng hệ thống cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng như sau:

**1. Sự cần thiết**

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Dự án xây dựng hệ thống cấp nước Khu Kinh tế Vũng Áng (viết tắt là Dự án) do Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển Vũng Áng làm chủ đầu tư, Nhà nước hỗ trợ theo cơ chế, chính sách được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận tại Văn bản số 547/TTg-KTN ngày 24/4/2013 với mục tiêu: Đảm bảo cấp nước cho toàn Khu kinh tế Vũng Áng với công suất 1.005.000 m3/ngày đêm (trong đó có 12.000 m3/ngày đêm nước sạch); tưới ổn định cho 1.335ha đất sản xuất nông nghiệp và 300ha nuôi trồng thủy hải sản; giảm lũ cho vùng hạ du các công trình; góp phần ngọt hóa sông Trí, sông Quyền; cải thiện môi trường sinh thái, trong đó trả lại môi trường sau đập dâng Lạc Tiến vào các tháng mùa kiệt lưu lượng tối thiểu là 2,1 m3/giây.

Các hạng mục xây dựng gồm: (1). Hồ chứa nước Rào Trổ[[1]](#footnote-1); (2). Đập dâng Lạc Tiến và hệ thống tuynen, kênh dẫn thượng hạ lưu[[2]](#footnote-2); (3). Cống ngăn mặn, giữ ngọt và thoát lũ (Bara) Kỳ Hà, trên sông Quyền[[3]](#footnote-3); (4). Nhà máy nước[[4]](#footnote-4). Tổng diện tích quy hoạch sử dụng đất là 4.706,76 ha[[5]](#footnote-5).

Tổng mức đầu tư: 4.415,4 tỷ đồng[[6]](#footnote-6); trong đó nguồn vốn ngân sách Nhà nước hỗ trợ tối đa không quá 1.269 tỷ đồng[[7]](#footnote-7) trong thời gian 03 năm 2012 - 2015. Các nội dung được hỗ trợ bao gồm: (1). Hỗ trợ BT, GPMB, tái định cư tối đa 879 tỷ đồng[[8]](#footnote-8); (2). Hỗ trợ cho các hạng mục xây lắp tối đa 390 tỷ[[9]](#footnote-9) đồng[[10]](#footnote-10).

Đến nay, phần vốn ngân sách Nhà nước hỗ trợ các hạng mục xây lắp đã cơ bản hoàn thành theo cơ chế hỗ trợ; riêng hợp phần bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư chưa được hỗ trợ 339,627 tỷ đồng[[11]](#footnote-11) (trong đó, phần ngân sách tỉnh còn lại là 120,627 tỷ đồng). Phần còn lại chưa thực hiện, gồm: (1). Hỗ trợ chính sách ổn định đời sống và chuyển đổi nghề tại 05 xã (Kỳ Thượng, Kỳ Tây, Kỳ Lạc, Kỳ Sơn, Lâm Hợp); (2). Bồi thường, hỗ trợ tại 04 thôn còn lại của xã Kỳ Tây; (3). Bồi thường phần 12 ha ngập thêm tại đập dâng Lạc Tiến. Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến tổng kinh phí để thực hiện các nội dung này khoảng 268,2 tỷ đồng, với 1.256 hộ gia đình ảnh hưởng[[12]](#footnote-12).

Đây là Dự án lớn, đa mục tiêu, nhiệm vụ, liên quan về tính chất kỹ thuật, nguồn vốn, cơ chế chính sách, hình thức đầu tư…; quá trình triển khai thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ ổn định đời sống, chuyển đổi nghề còn chậm trễ, phát sinh nhiều vướng mắc. Trước yêu cầu cấp bách của thực tiễn; nhằm đảm bảo quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của người dân vùng bị ảnh hưởng bởi dự án; xử lý dứt điểm tồn đọng từ nhiều năm nay; ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn; tránh nguy cơ lãng phí nguồn vốn ngân sách nhà nước đã hỗ trợ; sớm bàn giao mặt bằng sạch cho Chủ đầu tư để thi công, hoàn thành công trình đưa vào khai thác sử dụng; đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và góp phần tăng thu cho Ngân sách Nhà nước, việc hỗ trợ bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư của Dự án xây dựng hệ thống cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng là cần thiết, cấp bách.

**2. Căn cứ pháp lý và thẩm quyền ban hành**

Việc hỗ trợ bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư của Dự án xây dựng hệ thống cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 83 Luật Đất đai năm 2013[[13]](#footnote-13) và khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ[[14]](#footnote-14);

Chủ trương hỗ trợ bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư của Dự án xây dựng hệ thống cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất tại Kết luận số 94-KL/TU ngày 20/9/2023, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thống nhất tại Kết luận số 95-KL/TU ngày 20/9/2023.

Căn cứ Điều 30[[15]](#footnote-15), Điều 59[[16]](#footnote-16) Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; điểm b[[17]](#footnote-17), điểm đ[[18]](#footnote-18), khoản 3 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về hỗ trợ bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư của Dự án xây dựng hệ thống cấp nước cho Khu kinh tế Vũng Áng là phù hợp.

**3. Nội dung Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết**

Tờ trình và dự thảo Nghị quyết đã có đầy đủ hồ sơ và căn cứ pháp lý liên quan; được cơ quan soạn thảo chuẩn bị công phu, lấy ý kiến đầy đủ của các tổ chức có liên quan, tổng hợp đề xuất của liên ngành[[19]](#footnote-19). Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức làm việc, có ý kiến, cơ quan soạn thảo, liên ngành đã tiếp thu giải trình. Ban thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết và đề nghị một số nội dung sau:

(1). Sớm hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục liên quan đến việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng để đảm bảo thuận lợi khi tổ chức thực hiện việc hỗ trợ bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư của Dự án.

(2). Cùng với việc tổ chức thực hiện hỗ trợ bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư của Dự án; tiếp tục rà soát, điều chỉnh tổng thể dự án theo Kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 33/KL-TTCP ngày 21/02/2017.

(3). Phần hỗ trợ của nhà nước (vốn nhà nước, các ưu đãi đầu tư, các chính sách tài chính có liên quan được tính trong tổng mức đầu tư của dự án) phải đảm bảo đúng quy định pháp luật.

Căn cứ kết quả thẩm tra nêu trên, Ban Kinh tế - Ngân sách kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận, xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;  - Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XVIII;  - Các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 15;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Lưu: VT, HĐ4. | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  **TRƯỞNG BAN**  **Nguyễn Thị Thúy Nga** |

1. Có dung tích 162,4 triệu m3 (gồm đập đất, cống lấy nước, tràn xả lũ, tràn xả lũ sự cố) trên địa bàn các xã Kỳ Thượng, Kỳ Tây, huyện Kỳ Anh và một phần lòng hồ thuộc huyện Cẩm Xuyên. [↑](#footnote-ref-1)
2. Chuyển lượng nước từ hồ Rào Trổ sang hồ Thượng Sông Trí với lưu lượng là 8,22 m3/s (tương đương 710.208 m3/ngày đêm) và trả lại môi trường hạ lưu dòng chảy tối thiểu 2,1 m3/s vào mùa kiệt trên địa bàn các xã Kỳ Lạc, Kỳ Lâm, Kỳ Sơn và Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh. [↑](#footnote-ref-2)
3. Trên địa bàn xã Kỳ Hà, thị xã Kỳ Anh. [↑](#footnote-ref-3)
4. Công suất 380.000 m3 /ngđ, bao gồm 5 đơn nguyên, trong đó có 2 đơn nguyên công suất 40.000m3/ngđ và 3 đơn nguyên 100.000m3 /ngđ trên địa bàn phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh [↑](#footnote-ref-4)
5. Trong đó: 4.607,25 ha đất quy hoạch công trình; 101,51 ha đất quy hoạch công trình phụ trợ. [↑](#footnote-ref-5)
6. Trong đó: Vốn chủ sở hữu: 1.118 tỷ đồng; Vốn ngân sách Nhà nước hỗ trợ: 1.269 tỷ đồng; Vốn vay: 2.028,4 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-6)
7. Ngân sách Trung ương hỗ trợ tối đa không quá 819 tỷ đồng; Ngân sách tỉnh hỗ trợ tối đa không quá 450 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-7)
8. Ngân sách Trung ương 454 tỷ đồng; Ngân sách tỉnh 425 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-8)
9. Ngân sách Trung ương 365 tỷ đồng; Ngân sách tỉnh 25 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-9)
10. Bao gồm: NSĐP hỗ trợ san lấp mặt bằng nhà máy nước 25 tỷ đồng; NSTW hỗ trợ các hạng mục: xây dựng nhà máy nước 20 tỷ đồng, xây dựng đập dâng Lạc Tiến và tuynen 100 tỷ đồng; xây dựng cống ngăn mặn, giữ ngọt, thoát lỹ Kỳ Hà 50 tỷ đồng, xây dựng Hồ Rào Trổ 195 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-10)
11. Phần vốn NSNN hỗ trợ BT, GPMB, tái định cư tối đa 879 tỷ đồng trừ đi phần vốn hỗ trợ BT, GPMB, tái định cư đã được giải ngân 539,373 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-11)
12. Bao gồm:

    - Phần BT, HT tại 04 thôn (gồm thôn: Nam Xuân, Hồng Xuân, Tây Xuân, Trường Xuân) còn lại của xã Kỳ Tây, với 373 hộ, tổng kinh phí khoảng 155,8 tỷ đồng;

    - Phần bổ sung chính sách hỗ trợ ổn định đời sống và chuyển đổi nghề tại 5 xã (gồm xã: Kỳ Thượng, Kỳ Tây, Kỳ Lạc, Kỳ Sơn, Lâm Hợp), 883 hộ, tổng kinh phí khoảng 112,4 tỷ đồng - bao gồm cả kinh phí bồi thường 12 ha ngập thêm tại đập dâng Lạc Tiến, tổng kinh phí khoảng 1,095 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-12)
13. 2. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất bao gồm:

    a) Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất;

    b) Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp; thu hồi đất ở kết hợp kinh doanh dịch vụ của hộ gia đình, cá nhân mà phải di chuyển chỗ ở;

    c) Hỗ trợ tái định cư đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mà phải di chuyển chỗ ở;

    d) Hỗ trợ khác. [↑](#footnote-ref-13)
14. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 19 của Nghị định số 47/2014/NĐ-CP khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà được bồi thường bằng tiền; hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất quy định tại (các điểm d, đ và e khoản 1 Điều 19 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP) (trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân là cán bộ, công nhân viên của nông, lâm trường quốc doanh, của công ty nông, lâm nghiệp được chuyển đổi từ các nông, lâm trường quốc doanh đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp) khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp thì được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm; diện tích được tính hỗ trợ là diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi nhưng không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương theo quy định tại Điều 129 Luật Đất đai 2013. [↑](#footnote-ref-14)
15. Hội đồng nhân dân quyết định phân bổ dự toán thu chi ngân sách cấp mình. [↑](#footnote-ref-15)
16. Ủy ban nhân dân lập phương án sử dụng số tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách cấp mình, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất. [↑](#footnote-ref-16)
17. HĐND tỉnh Quyết định dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách cấp mình. [↑](#footnote-ref-17)
18. HĐND tỉnh Quyết định các biện pháp khác để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật. [↑](#footnote-ref-18)
19. Sở Tài chính - Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Tài nguyên và Môi trường - Sở Tư pháp - Sở Xây dựng - Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Thanh tra tỉnh - Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh [↑](#footnote-ref-19)